TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG XƯƠNG** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2017/HSST
Ngày: 19/12/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG, TỈNH THANH HÓA

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Hiệu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Lợi

Ông Lê Sỹ Quyền

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hoan - là Thư ký Toà án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Ông Trần Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2017, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 63/2017/TL-HSST ngày 09 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Trần Ngọc T, sinh năm: 1992, tại xã L, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Thôn 7, xã L, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; con ông Trần Bá B và bà Hoàng Thị D; bị cáo có vợ là Phạm Thị L và 01 con, sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/8/2017 đến ngày 17/8/2017 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

* Người bị hại: - Ngân hàng NN và PTNT huyện Q, tỉnh Thanh Hóa

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Sỹ T, sinh năm: 1963.

Địa chỉ: Khu phố 2, thị trấn X, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa

Theo giấy ủy quyền ngày 14/8/2017, vắng mặt.

- Anh Phạm Sỹ M, sinh năm: 1989, vắng mặt.

Trú tại: Thôn 9, xã L, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa

- Ông Trần Bá B, sinh năm: 1964, có mặt.

Trú tại: Thôn 7, xã L, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa

- Chị Phạm Thị H, sinh năm: 1973, có mặt.

Trú tại: Thôn 7, xã L, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa

* Người làm chứng:

- Ông Trần Bá N, sinh năm: 1957, vắng mặt

- Ông Phạm Sỹ P, sinh năm: 1964, vắng mặt

Đều trú tại: Thôn 7, xã L, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa

NHẬN THẤY

Bị cáo Trần Ngọc T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 11/8/2017, Trần Ngọc T sinh năm 1992 ở thôn 7, xã L, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa đi xe máy wave anpha BKS 36B1-930.82 của ông Trần Bá B, sinh năm 1964 (bố đẻ của T) đến nhà bạn là Nguyễn Đức N, sinh năm 1991 ở thôn 9, xã L, huyện Q chơi. Thấy T say rượu nên N lấy xe chở T về nhà. Về đến nhà, T xin tiền bố mẹ để sang Đài Loan với vợ nhưng bố mẹ không cho nên T bực tức, chửi bới, đập phá đồ đạc trong nhà. Thấy vậy thì Nguyễn Đức N và Phạm Sỹ M, sinh năm 1989 (là bạn của T) ở thôn 9, xã L, huyện Q vào can ngăn thì T dùng gậy gỗ dài khoảng 1,5m đánh vào đầu bên trái N gây chảy máu. N và M hoảng sợ nên bỏ chạy ra đường, T lùa theo đánh nhưng không được. T tiếp tục dùng gậy gỗ đánh một cái vào đầu bà Lê Thị V sinh năm 1945 ở thôn 12, xã L đang đi qua ngõ nhà T làm bà V chảy máu. Lúc này có xe ô tô BKS 36B-0916 của Ngân hàng NN và PTNT chi nhánh huyện Q, tỉnh Thnah Hóa do ông Bùi Sỹ T, sinh năm 1960 ở khu phố II, thị trấn X điều khiển đi ngang qua, T dùng gậy gỗ đập vỡ kính chắn gió trước của xe ô tô. Sau đó T chạy vào nhà lấy chăn và quần áo chất lên xe mô tô BKS 36B5-608.86 của Phạm Sỹ M và xe mô tô 36B1-930.82 của ông Trần Bá B, cùng 02 xe đạp mi ni màu xanh (trong đó 01 xe của ông B, 01 xe của chị Phạm Thị H là hàng xóm của ông B), rồi dùng bật lửa đốt cháy làm 04 chiếc xe trên hư hỏng hoàn toàn. Khi T đang đốt xe thì bị lực lượng công an xã Đ, huyện Q đến bắt quả tang và thu giữ 02 xe mô tô, 02 xe đạp đã bị cháy hoàn toàn, sau đó bàn giao cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Xương tiếp tục điều tra theo thẩm quyền.

Sau khi sự việc xảy ra, Ngân hàng NN và PTNT chi nhánh huyện Q phải khắc phục sửa chữa kính chắn gió trước của ô tô để xe vận hành bình thường, còn lại 02 chiếc xe mô tô và 02 chiếc xe đạp đã bị hư hỏng hoàn toàn không khắc phục được.

Ngày 15/8/2017, Hội đồng định giá tài sản huyện Quảng Xương đã định giá chiếc xe mô tô Exciter BKS 36B5-608.86 trị giá 47.000.000^{đ}, chiếc xe mô tô wave an pha BKS 36B1 930.02 trị giá 7.000.000^{đ}; chiếc xe đạp mini màu xanh của bà Phạm Thị H trị giá 500.000^{đ}; chiếc xe đạp mini màu xanh của ông Trần Bá B trị giá 150.000^{đ}; 01 kính chắn gió trước ô tô BKS 36B-0916 trị giá 4.180.000^{đ}.

Đối với hành vi dùng gậy gây thương tích cho anh N và bà V của Trần Ngọc T, do anh N và bà V bị thương tích nhẹ, anh N và bà V không đề nghị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Xương giải quyết nên không xem xét.

Quá trình điều tra, ngày 29/8/2017 ông Trần Bá B (bố đẻ của bị cáo T) đã có đơn đề nghị và tự nguyện giao nộp cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Xương số tiền 24.180.000^{đ} để bồi thường cho Ngân hàng NN và PTNT chi nhánh huyện Q số tiền 4.180.000^{đ}, anh M 20.000.000^{đ}, số tiền còn lại 27.000.000^{đ} anh M không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Đối với chiếc xe Wave an pha BKS 36B1-930.02 và chiếc xe đạp của ông B bị thiệt hại thì ông B không

yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Chiếc xe đạp mini của bà H trị giá 500.000đ, ông B đã tự nguyện bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 66/Ctr-VKS ngày 08/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Quảng Xương để xét xử bị can Trần Ngọc T về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo khoản 1 Điều 143 và tội "Hủy hoại tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 143 Bộ luật Hình sự và tại phiên toà hôm nay Kiểm sát viên tham gia phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 143; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo T từ 06 đến 09 tháng tù.

- Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 143; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo T 18 đến 21 tháng tù.

- Áp dụng: Điều 50 Bộ luật Hình sự. Buộc bị cáo T phải chịu hình phạt chung của hai tội là từ 24 đến 30 tháng tù.

- Bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản gì lớn, nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Ông Trần Bá B (bố của bị cáo T) đã thay mặt bị cáo thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho những người bị hại, những người bị hại không có đề nghị gì thêm về phần dân sự nên không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: 02 chiếc xe mô tô và 02 chiếc xe đạp đã bị T đốt cháy hoàn toàn, không còn giá trị sử dụng nhưng những người bị hại đều có nguyện vọng xin lại. Vì vậy cần trả lại cho người bị hại là phù hợp.

* Ý kiến của bị cáo: Thống nhất với nội dung cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên, không có tranh luận gì. Bị cáo rất hối hận về hành động thiếu suy nghĩ của mình, bị cáo sẽ có trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại cho những người bị hại và tại giai đoạn điều tra bị cáo đã nhờ ông B (bố bị cáo) bồi thường cho những người bị hại (số tiền bồi thường là của bị cáo). Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được sớm trở về địa phương. Bị cáo hứa sẽ cải tạo tốt không bao giờ vi phạm pháp luật.

- Ý kiến của những người bị hại: Bà Phạm Thị H đã nhận đủ số tiền trị giá chiếc xe bị cáo hủy hoại là 500.000đ, không yêu cầu gì thêm về dân sự; anh Phạm Sỹ M đã nhận số tiền bồi thường là 20.000.000đ, số tiền còn lại 27.000.000đ anh M không yêu cầu bị cáo phải bồi thường; Đối với chiếc xe mô tô và chiếc xe đạp của ông Trần Bá B, tổng trị giá thiệt hại là 7.150.000đ, ông B không yêu cầu bị cáo phải bồi thường; Đại diện Ngân hàng NN và PTNT chi nhánh huyện Q, tỉnh Thanh Hóa đã nhận đủ số tiền trị giá tài sản bị cáo làm hư hỏng là 4.180.000đ và không yêu cầu gì thêm về dân sự. Những người bị hại đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bà H, ông B, anh M có nguyện vọng được nhận lại xe mà T đã hủy hoại.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng.

XÉT THẤY

Tại phiên toà hôm nay bị cáo Trần Ngọc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thể hiện như sau: Khoảng 14 giờ ngày 11/8/2017, tại ngõ nhà ông Trần Bá B ở thôn 7, xã L, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa, Trần Ngọc T đã có hành vi dùng gậy gỗ dài khoảng 1,5m đập vỡ kính chắn gió trước xe ô tô BKS 36B-0916 của Ngân hàng NN và PTNT chi nhánh huyện Q, tỉnh Thanh Hóa, trị giá thiệt hại là 4.1800.000đ. Sau đó T tiếp tục lấy chăn, quần áo chất lên rồi dùng bật lửa đốt xe mô tô Exciter BKS 36B5-608.86 của anh Phạm Sỹ M trị giá 47.000.000đ; xe mô tô wave an pha BKS 36B1-930.02 trị giá 7.000.000đ và chiếc xe đạp mini màu xanh trị giá 150.000đ của ông Trần Bá B cùng chiếc xe đạp của bà Phạm Thị H trị giá 500.000đ đang dựng trong sân nhà ông B làm 04 chiếc xe trên bị cháy hư hỏng hoàn toàn; Tổng tài sản bị hủy hoại là 54.650.000đ.

Lời khai của bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo T dùng gậy gỗ đập vỡ kính chắn gió trước xe ô tô BKS 36B-0916 của Ngân hàng NN và PTNT chi nhánh huyện Q, tỉnh Thanh Hóa, hậu quả phải sửa chữa thay thế kính chắn gió trị giá 4.180.000đ, đã phạm vào tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 143 Bộ luật Hình sự; Hành vi của bị cáo T dùng chăn, quần áo chất lên đốt 02 chiếc xe mô tô và 02 chiếc xe đạp làm 04 chiếc xe bị hư hỏng hoàn toàn, không còn giá trị sử dụng, đã phạm vào tội "Hủy hoại tài sản" quy định tại điểm g khoản 2 Điều 143 Bộ luật Hình sự. Quyết định truy tố và luận tội của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương là hoàn toàn có căn cứ pháp luật.

Xét tính chất mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, trong khoảng thời gian ngắn bị cáo đã phạm vào hai tội, một tội ít nghiêm trọng và một tội nghiêm trọng. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm tương xứng với từng hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe đồng thời phòng ngừa chung.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi thực hiện hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản và hủy hoại tài sản, cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho những người bị hại; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng (đối với tội cố ý làm hư hỏng tài sản); những người bị hại đều đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h (đối với tội cố ý làm hư hỏng tài sản), p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật hình sự Việt Nam.

Xét về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú có đơn đề nghị cho bị cáo cải tạo tại địa phương.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, căn cứ vào tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng, đối với tội cố ý làm hư hỏng tài sản là tội phạm ít nghiêm trọng và bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ là phù hợp. Đối với tội hủy hoại tài sản là tội phạm nghiêm trọng, vì vậy cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, tuy nhiên bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Bị cáo phạm hai tội nên áp dụng Điều 50 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt. Hình phạt cải tạo không giam giữ được chuyển đổi thành hình phạt tù theo tỷ lệ cứ ba ngày cải tạo không giam giữ được chuyển thành một ngày tù để tổng hợp thành hình phạt chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Trần Ngọc T không có việc làm ổn định, không có tài sản gì lớn nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Trách nhiệm bồi thường dân sự: Công nhận ý kiến và sự thỏa thuận giữa bị cáo và những người bị hại, cụ thể như sau: Bị cáo sẽ có trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại cho những người bị hại. Tuy nhiên bị cáo đã bồi thường cho anh Phạm Sỹ M số tiền 20.000.000^{đ}, số tiền còn lại 27.000.000^{đ} anh M không yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiếp; bị cáo đã bồi thường cho bà Phạm Thị H số tiền 500.000^{đ}, bà H không yêu cầu gì thêm về phần dân sự; ông Trần Bá B không yêu cầu bị cáo phải bồi thường giá trị tài sản bị thiệt hại là 7.150.000^{đ}. Nguyện vọng và ý kiến của bị cáo, những người bị hại là tự nguyện nên cần công nhận.

Về xử lý vật chứng: Hai chiếc xe mô tô BKS 36B5-608.86, BKS 36B1-930.02 và hai chiếc xe đạp bị cáo hủy hoại hoàn toàn, không còn giá trị sử dụng, cùng đăng ký xe mô tô BKS 36B5-608.86. Mặc dù những tài sản trên đã bị hủy hoại hoàn toàn không còn giá trị sử dụng, nhưng những người bị hại là ông B, anh M và bà H đều có nguyện vọng được nhận lại, vì vậy trả lại cho người bị hại là phù hợp. Đối với đăng ký xe BKS 36B1-930.02 để trong cốp xe đã bị đốt cháy.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

* Tuyên bố: Bị cáo Trần Ngọc T phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" và tội "Hủy hoại tài sản"

* Áp dụng: Khoản 1 Điều 143; điểm b, h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 31 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Ngọc T 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ.

* Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 143; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Ngọc T 15 (mười lăm) tháng tù.

* Áp dụng: Điều 50 Bộ luật Hình sự, chuyển đổi 09 tháng cải tạo không giam giữ thành 03 tháng tù. Buộc bị cáo Trần Ngọc T phải chịu hình phạt chung

của hai tội là 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 11/8/2017.

* Trách nhiệm bồi thường dân sự: Công nhận giữa bị cáo và những người bị hại đã thỏa thuận giải quyết xong phần dân sự.

* Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Trả lại cho anh Phạm Sỹ M 01xe mô tô BKS 36B5-608.86, số máy 402473, xe đã bị cháy hoàn toàn không có giá trị sử dụng cùng 01 đăng ký xe mô tô số 216399 BKS 36B5-608.86 mang tên Phạm Sỹ H, địa chỉ thôn 11, xã L, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

- Trả lại cho ông Trần Bá B 01xe mô tô đã bị cháy hư hỏng hoàn toàn không có giá trị sử dụng, biển kiểm soát đã bị cháy và 01 xe đạp mini cháy hoàn toàn không có giá trị sử dụng.

- Trả lại cho bà Phạm Thị H 01 xe đạp mini cháy hoàn toàn không có giá trị sử dụng.

Vật chứng trên hiện cơ quan Công an huyện Quảng Xương đã bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/12/2017.

* Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo T phải chịu 200.000^{đ} án phí hình sự sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231, 234 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại (có mặt) có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại (vắng mặt) có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Lê Thị Hiệu

Nơi nhận:
- VKSND huyện Quảng Xương;
- Công an huyện Quảng Xương;
- Thi hành án (để thi hành);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.